

Hà Tĩnh, ngày 25 tháng 8 năm 2014

## KẾ HOẠCH

### Triển khai thực hiện Đề án nâng cao năng lực Thanh tra Sở Lao động - Thương binh và Xã hội đến năm 2020

Thực hiện Quyết định số 2155/2013/QĐ-TTg ngày 11/11/2013 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án nâng cao năng lực Thanh tra ngành Lao động - Thương binh và Xã hội đến năm 2020; Quyết định số 193/QĐ-LĐTBXH ngày 19/02/2014 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án nâng cao năng lực Thanh tra ngành Lao động - Thương binh và Xã hội đến năm 2020; Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng Kế hoạch thực hiện Đề án trên địa bàn tỉnh, với những nội dung chính như sau:

## I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

### 1. Mục đích

- Nhằm nâng cao năng lực của thanh tra Sở Lao động Thương binh và Xã hội đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ quản lý Nhà nước của ngành.

- Triển khai kịp thời, toàn diện và có hiệu quả các nội dung Đề án của Chính phủ, Kế hoạch của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội và Kế hoạch của UBND tỉnh.

- Xác định rõ trách nhiệm và phân công nhiệm vụ cụ thể cho các Sở, ngành, đơn vị có liên quan trong việc triển khai thực hiện Kế hoạch đảm bảo thống nhất, đồng bộ và hiệu quả.

### 2. Yêu cầu

- Xác định cụ thể nội dung công việc, yêu cầu về chất lượng, thời gian tiến hành và trách nhiệm của các Sở, ngành, đơn vị trong việc triển khai Đề án và Kế hoạch.

- Đảm bảo sự phối hợp chặt chẽ giữa các Sở, ngành, đơn vị có liên quan; kịp thời đôn đốc, hướng dẫn, tháo gỡ những vướng mắc, khó khăn trong quá trình tổ chức thực hiện các nội dung của Kế hoạch.

## II. NỘI DUNG

### 1. Tuyên truyền, phổ biến nội dung Đề án của Chính phủ, Kế hoạch của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội và Kế hoạch của UBND tỉnh

Mục đích: Nâng cao nhận thức nhằm tăng cường sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy Đảng, chính quyền; nâng cao hiệu quả thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về lao động, người có công và xã hội của các đơn vị, địa phương, doanh nghiệp, người sử dụng lao động, người lao động và người dân.

**Nội dung tuyên truyền:** Nội dung, mục tiêu, các giải pháp thực hiện của Đề án của Chính phủ, Kế hoạch của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Kế hoạch của UBND tỉnh về nâng cao năng lực Thanh tra ngành Lao động - Thương binh và Xã hội đến năm 2020.

**Hình thức tuyên truyền, phổ biến:** Lồng ghép vào các hội nghị, hội thảo, tập huấn, giao ban; thông qua hệ thống truyền thông đại chúng như Báo Hà Tĩnh, Đài Phát thanh - Truyền hình, Tạp chí, bản tin...

**Thời gian thực hiện:** Tập trung vào năm 2014 và đầu năm 2015.

**Đơn vị chủ trì:** Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.

**Đơn vị phối hợp:** Các Sở, ngành liên quan, Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh, Báo Hà Tĩnh, các Sở ngành có Tạp chí, bản tin.

**2. Phối hợp xây dựng, hoàn thiện hành lang pháp lý về tổ chức, hoạt động và chế độ, chính sách đối với thanh tra ngành Lao động - Thương binh và Xã hội**

Tham gia ý kiến vào việc xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật về lĩnh vực thanh tra: Thông tư về quy trình, nội dung thanh tra hành chính, thanh tra chuyên ngành thuộc phạm vi quản lý nhà nước của ngành Lao động - Thương binh và Xã hội; Thông tư về quy trình tiếp công dân, xử lý đơn thư thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của ngành Lao động - Thương binh và Xã hội; Quy tắc ứng xử của công chức, thanh tra viên ngành Lao động - Thương binh và xã hội các tinh, thành phố trực thuộc Trung ương.

**Thời gian thực hiện:** Khi Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội yêu cầu.

**Đơn vị thực hiện:** Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.

**3. Kiện toàn tổ chức Thanh tra Sở Lao động - Thương binh và Xã hội**

**3.1. Về tổ chức bộ máy, nhân sự**

Phân công thanh tra viên chuyên trách, phụ trách theo từng lĩnh vực và theo địa bàn các huyện, thành phố, thị xã trong tỉnh.

**Thời gian thực hiện:** Hết năm 2017.

**Đơn vị chủ trì:** Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.

**Đơn vị phối hợp:** Sở Nội vụ, Sở Tài chính, Thanh tra tỉnh.

**3.2. Về biên chế**

Xây dựng đề án xác định vị trí việc làm và cơ cấu ngạch công chức của Thanh tra Sở Lao động - Thương binh và Xã hội từng năm trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.

**Thời gian thực hiện:** Hàng năm.

**Đơn vị chủ trì:** Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.

**Đơn vị phối hợp:** Sở Nội vụ, Sở Tài chính, Thanh tra tỉnh.

**4. Bồi dưỡng nâng cao năng lực cho thanh tra viên, công chức Thanh tra Sở Lao động - Thương binh và Xã hội**

**\* Mục tiêu:**

- Về bồi dưỡng nghiệp vụ thanh tra:
  - + 100% công chức thanh tra được bồi dưỡng nghiệp vụ thanh tra cơ bản;
  - + 30% thanh tra viên được bồi dưỡng nghiệp vụ thanh tra viên chính;
  - + 10% thanh tra viên chính được bồi dưỡng nghiệp vụ thanh tra viên cao cấp.

- Về bồi dưỡng nghiệp vụ thanh tra chuyên ngành: 100% thanh tra viên, công chức thanh tra được bồi dưỡng nghiệp vụ thanh tra chuyên ngành phù hợp với vị trí việc làm.

**- Về cơ cấu ngạch công chức thanh tra của Sở:**

- + 70% công chức thanh tra được bổ nhiệm thanh tra viên;
- + 25% công chức thanh tra được bổ nhiệm thanh tra viên chính.

**\*Nhiệm vụ:**

Xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn nghiệp vụ, nâng ngạch hàng năm và 05 năm cho đội ngũ công chức thanh tra, thanh tra viên. Quan tâm, tạo điều kiện cử công chức thanh tra, thanh tra viên tham dự các lớp đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn nghiệp vụ do Thanh tra Chính phủ, Thanh tra Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Thanh tra tinh, các cơ quan liên quan tổ chức.

Thời gian thực hiện: Hàng năm.

Đơn vị chủ trì: Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.

Đơn vị phối hợp: Thanh tra tinh, Sở Nội vụ, Sở Tài chính và các đơn vị có liên quan.

5. Đảm bảo điều kiện về cơ sở vật chất, trang phục, thiết bị kỹ thuật, phục vụ công tác quản lý và hoạt động của Thanh tra Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

**\* Mục tiêu**

**- Đến hết năm 2016:**

- + Xem xét lại số máy tính để bàn và xách tay. Những người đã có máy tính xách tay thì không cần trang bị máy tính để bàn;
  - + 100% cán bộ, công chức thanh tra được cấp phát trang phục thanh tra;
  - + Các cuộc thanh tra tùy theo tính chất sẽ được xem xét hỗ trợ kinh phí hoạt động và thuê phương tiện đi lại theo quy định.

**- Đến năm 2020:**

- + Xem xét lại số máy tính xách tay để có kế hoạch trang bị nếu còn thiếu;
  - + Trang bị 01 máy ảnh, 01 máy camera và 01 máy ghi âm.
  - + Các cuộc thanh tra tùy theo nội dung, tính chất sẽ được xem xét hỗ trợ kinh phí hoạt động và thuê phương tiện đi lại theo quy định.
- Nguồn kinh phí: Từ quỹ nghiệp vụ thanh tra và ngân sách cấp.

\* **Nhiệm vụ:**

Hàng năm căn cứ vào các quy định của Nhà nước, của tinh tổ chức rà soát cơ sở vật chất, trang phục, thiết bị văn phòng, thiết bị kỹ thuật chuyên dụng, xây dựng kế hoạch mua sắm, lập dự toán kinh phí trình cơ quan có thẩm quyền thẩm định, phê duyệt để tổ chức thực hiện theo quy định.

Thời gian thực hiện: Hàng năm.

Đơn vị chủ trì: Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.

Đơn vị phối hợp: Sở Tài chính.

**IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

1. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì phối hợp các Sở, ngành tham mưu tổ chức triển khai Kế hoạch này. Định kỳ hàng năm báo cáo tiến độ kết quả thực hiện kế hoạch cho Ủy ban nhân dân tinh, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội theo quy định.

2. Sở Nội vụ chủ trì phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, các sở, ngành có liên quan tham mưu cho Ủy ban nhân dân tinh xây dựng vị trí việc làm, xác định khung năng lực và cơ cấu ngạch công chức thanh tra Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.

3. Sở Tài chính thẩm định dự toán kinh phí mua sắm trang thiết bị, hỗ trợ hoạt động do Sở Lao động - Thương binh và Xã hội trình để tham mưu cho Ủy ban nhân dân tinh bố trí nguồn kinh phí phù hợp.

4. Thanh tra tinh chủ trì, phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, các sở, ngành có liên quan tổ chức đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn nghiệp vụ thành tra; tham mưu các cơ quan có thẩm quyền nâng ngạch cho đội ngũ công chức thanh tra, thanh tra viên theo quy định.

5. Các sở, ban, ngành, đơn vị có liên quan, căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ được giao phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội triển khai thực hiện Kế hoạch này.

6. Trong quá trình triển khai thực hiện Kế hoạch nếu có vướng mắc, phát sinh cần điều chỉnh, bổ sung đề nghị các Sở, ngành phản ánh bằng văn bản về Sở Lao động - Thương binh và Xã hội để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tinh xem xét./.

**Nơi nhận:**

- Văn phòng Chính phủ
- Bộ Lao động - TBXH;
- TTr.Tỉnh ủy, TTr.HĐND tinh; | báo cáo
- Chủ tịch, các PCT UBND tinh;
- Các Sở, ban, ngành có liên quan;
- Báo Hà Tĩnh, Đài PTTH tinh;
- UBND các huyện, thành phố, thị xã;
- Chánh, Phó VP UBND tinh;
- Lưu VT, NC, VX1.

Gửi bản giấy và điện tử.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Thị Hiền

**KẾ HOẠCH THẨM ĐỊNH BỘ PHƯƠNG TIỆN KỸ THUẬT  
THANH TRA TỔ LÀO ĐỘNG THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI  
NĂM NĂM 2020**



| Nội dung     | Thanh tra lao động | Thanh tra người có công | Thanh tra dạy nghề | Thanh tra BHXH | Thanh tra trẻ em, BTXH, TNXH, PCTN, BĐG | Giải quyết khiếu nại, tố cáo, tiếp công dân | Pháp chế, Xử lý sau thanh tra | Tổng phương tiện kỹ thuật |
|--------------|--------------------|-------------------------|--------------------|----------------|---|---|-------------------------------|---------------------------|
| Thời Gian    | 1                  | 1                       | 1                  | 1              | 1                                       | 0   | 1                             | 6 máy tính để bàn         |
|              | 1                  | 1                       | 0                  | 0              | 0                                       | 1   | 0                             | 3 máy tính xách tay       |
|              | 01                 |                         |                    |                |   | 01  |                               | camera, máy ảnh           |
| Đến năm 2016 | 1                  | 1                       | 0                  | 1              | 0                                       | 1   | 1                             | 5 máy tính để bàn         |
|              | 4                  | 1                       | 1                  | 1              | 1                                       | 2   | 1                             | 11 máy tính xách tay      |
|              | 01                 |                         |                    |                |   | 01  |                               | camera, máy ảnh           |
| Đến năm 2020 | 1                  | 1                       | 0                  | 1              | 0                                       | 1   | 1                             | 5 máy tính để bàn         |
|              | 4                  | 1                       | 1                  | 1              | 1                                       | 2   | 1                             | 11 máy tính xách tay      |
|              | 01                 |                         |                    |                |   | 01  |                               | camera, máy ảnh           |

**DỰ TOÁN KINH PHÍ**  
**Đảm bảo điều kiện về cơ sở vật chất, trang phục thiết bị kỹ thuật, hỗ trợ  
phục vụ công tác quản lý và hoạt động của Thanh tra Sở Lao động - TBXH**

Đơn vị tính: Triệu đồng

| TT         | Nội dung chi   | Đến năm 2016                           |            |                    | Đến năm 2020                            |            |                 |
|------------|--|--|------------|--------------------|---|------------|-----------------|
|            |  | Đơn vị<br>tính                         | Số<br>tiền | Tổng<br>số<br>tiền | Đơn vị<br>tính                          | Số<br>tiền | Tổng<br>số tiền |
| <b>I</b>   | <b>Trang thiết bị</b>  |  |            |                    |   |            |                 |
| 1          | Máy tính để bàn  | 6 bộ                                   | 12         | 72                 | 5 bộ                                    | 12         | 60              |
| 2          | Máy tính xách tay  | 3 bộ                                   | 20         | 60                 | 11 bộ                                   | 20         | 220             |
| 3          | Camera   | 01 cái                                 | 15         | 15                 | 2 cái                                   | 15         | 30              |
| 4          | Máy ảnh  | 01 cái                                 | 15         | 15                 | 02 cái                                  | 15         | 30              |
| 5          | Máy ghi âm   | 01 cái                                 | 10         | 10                 | 02 cái                                  | 10         | 20              |
| <b>II</b>  | <b>Trang phục</b>  |  |            |                    |   |            |                 |
| 1          | Trang phục xuân, hè  | 8 bộ                                   | 2.5        | 20                 | 16 bộ                                   | 2.5        | 40              |
| 2          | Trang phục mùa đông  | 8 bộ                                   | 4.5        | 36                 | 16 bộ                                   | 4.5        | 72              |
| <b>III</b> | Hỗ trợ kinh phí thuê<br>phương tiện đi lại cho<br>các đoàn thanh tra,<br>giải quyết KNTC   | 40 cuộc                                | 5          | 200                | 100<br>cuộc                             | 5          | 500             |
| <b>IV</b>  | Hỗ trợ kinh phí cho<br>cán bộ công chức tham<br>gia các đoàn thanh tra,<br>giải quyết KNTC | 3 người<br>/cuộc<br>/7 ngày<br>40 cuộc | 0.08       | 67.2               | 3 người<br>/cuộc<br>/7 ngày<br>/80 cuộc | 0.08       | 134.4           |
|            | <b>Tổng kinh phí đầu tư<br/>từng giai đoạn</b>   |  |            | <b>495.2</b>       |   |            | <b>1.106.4</b>  |